BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 266 /KH-BYT	*Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2017*

KẾ HOẠCH

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế năm 2017

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 22/6/2006;
- Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014;
- Nghị quyết số 68/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;
- Kế hoạch hành động số 1212/KH-BYT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 445/QĐ-BYT ngày 30/12/2015 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Y tế;
- Quyết định số 5004/QĐ-BYT ngày 19/9/2016 của Bộ Trưởng Bộ Y tế phê duyệt mô hình kiến trúc tổng thể Hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh bảo hiểm y tế;
- Quyết định số 267/QĐ-BYT ngày 23/01/2017 của Bộ Y tế ban hành Chương trình hành động của Bộ Y tế triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017.

2. Căn cứ thực tiễn

Ngày 29/12/2016, Bộ Y tế đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết hoạt động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý khám, chữa

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

bệnh (KCB) và thanh toán bảo hiểm y tế (BHYT) năm 2016. Các kết quả đã đạt được như sau:

- Kết quả kết nối liên thông dữ liệu KCB BHYT:

+ Đã có 12.653/12.719 cơ sở KCB kết nối, chuyển được dữ liệu KCB BHYT, đạt 99.48%. Còn 66 Trạm y tế của 11 tỉnh chưa triển khai được do không có lưới điện, không phủ sóng Internet;

+ Đã có 6.990 cơ sở KCB (trên 50%) liên thông và gửi dữ liệu tới Bộ Y tế và cơ quan bảo hiểm xã hội (BHXH);

+ Hơn 3.000 cơ sở KCB (30%) gửi dữ liệu đúng và đủ để tiến hành giám định thanh quyết toán BHYT qua mạng điện tử.

- Kết quả xây dựng bộ mã Danh mục dùng chung (DMDC): Đã ban hành bộ mã DMDC phiên bản số 4 (Quyết định số 3465/QĐ-BYT ngày 08/7/2016), gồm có 20.990 mã thuốc tân dược, 8.506 mã dịch vụ kỹ thuật tương đương, 11.383 mã phân loại Quốc tế về bệnh tật (ICD-10), 547 mã chế phẩm thuốc YHCT, 349 mã vị thuốc YHCT, 1.113 mã bệnh YHCT, 45 mã máu và chế phẩm máu, 561 mã vật tư y tế và 13.572 mã cơ sở KCB. Bộ mã DMDC phiên bản số 5 đang hoàn thiện để trình ký ban hành, dự kiến gồm có các danh mục: danh mục dịch vụ kỹ thuật, danh mục thuốc tân dược, danh mục thuốc YHCT, danh mục bệnh YHCT, danh mục VTYT, danh mục mã tiền giường theo hạng bệnh viện, danh mục máu và chế phẩm máu.

- Về quy hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT:

+ Ngày 19/9/2016 Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 5004/QĐ-BYT phê duyệt Mô hình kiến trúc tổng thể Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT. Theo đó, các tiêu chuẩn, khái niệm, mô hình về Hệ thống tổng thể trong KCB thanh toán BHYT đã được định hướng, quy hoạch;

+ Theo quy hoạch về việc xây dựng Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT, các nhóm ứng dụng được xây dựng thống nhất xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương. Kiến trúc hệ thống gồm các thành phần tập trung và phân tán tại các cơ sở KCB.

B. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện Mô hình kiến trúc tổng thể Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về BHYT, góp phần cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh, bảo đảm công khai và minh bạch trong quản lý KCB và thanh toán BHYT.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thiện và vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT;

b) Xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT;

c) Xây dựng cơ chế tài chính vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT;

d) Nâng cao năng lực quản lý và vận hành khai thác Hệ thống.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

C. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

I. NỘI DUNG

1. Hoàn thiện, vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT

a) Tại Bộ Y tế:

- Triển khai Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT theo Mô hình kiến trúc tổng thể đã ban hành gồm các thành phần:

+ Thực hiện thuê Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT gồm các thành phần: Cổng thông tin tích hợp dữ liệu KCB BHYT; Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC trong thanh toán BHYT; Hệ thống thu nhận dữ liệu KCB BHYT tập trung; Trục tích hợp dữ liệu; Kho dữ liệu KCB BHYT tập trung; Hệ thống phân tích, báo cáo thống kê; Hạ tầng Trung tâm dữ liệu ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT;

+ Kiểm thử, vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT theo Mô hình kiến trúc tổng thể đã ban hành;

+ Thực hiện đào tạo, tập huấn sử dụng Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT trên toàn quốc;

+ Đưa Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT vào vận hành chính thức;

- Cập nhật, ban hành Bộ mã DMDC phiên bản số 5 vào quý I/2017 và phiên bản số 6 vào quý IV/2017;

- Triển khai cơ chế đồng bộ cơ sở dữ liệu DMDC giữa Bộ Y tế và cơ quan BHXH phục vụ giám định BHYT qua mạng điện tử;

- Xây dựng kiến trúc kỹ thuật tổng thể trong quản lý KCB và thanh toán BHYT tầm nhìn đến năm 2020

- Xây dựng lộ trình và hướng dẫn các đơn vị trong triển khai thực hiện trích xuất dữ liệu bảng 4, bảng 5 theo quy định chuẩn dữ liệu đầu ra của Bộ Y tế;

- Giám sát lắp dặt, cài dặt và chất lượng dịch vụ của nhà cung cấp Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT.

b) Tại Sở Y tế

- Lập danh sách cán bộ để tập huấn, sử dụng thành thạo Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT theo phạm vi quản lý trước 30/4/2017;

- Tham gia với Bộ Y tế trong tổ chức đào tạo, tập huấn sử dụng Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT tại các tỉnh;

- Thực hiện quản lý, giám sát, đánh giá, tổng kết liên thông dữ liệu phục vụ KCB thanh toán BHYT qua mạng điện tử theo phạm vi quản lý;

- Đôn đốc, đánh giá cơ sở KCB thuộc phạm vi quản lý nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn CNTT trong y tế do Bộ Y tế ban hành;

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở KCB trong triển khai thực hiện trích xuất dữ liệu bảng 1, 2, 3; Riêng bảng 4, bảng 5 theo kế hoạch của Bộ Y tế;

- Quản lý cơ sở dữ liệu DMDC tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý, đề xuất với Bộ Y tế để cập nhật, ban hành phiên bản DMDC điện tử.

c) Tại các cơ sở KCB

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Cử cán bộ tham gia khóa đào tạo Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT theo chương trình của Bộ Y tế;

- 100% cơ sở KCB tuyến Tỉnh và Trung ương liên thông dữ liệu KCB BHYT, đảm bảo thực hiện gửi dữ liệu điện tử thường xuyên, liên tục phục vụ giám định dữ liệu điện tử trước ngày 30/6/2017;

- 100% cơ sở KCB tuyến Huyện liên thông dữ liệu KCB BHYT, đảm bảo thực hiện gửi dữ liệu điện tử thường xuyên, liên tục phục vụ giám định dữ liệu điện tử trước ngày 31/8/2017;

- Thực hiện chuẩn hóa, ánh xạ, đề xuất DMDC gửi Sở Y tế, Bộ Y tế;

- Thực hiện chuyển dữ liệu điện tử KCB BHYT đến Cổng dữ liệu y tế của Bộ Y tế và Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT của cơ quan BHXH thông qua ứng dụng liên thông (gateway);

- Thực hiện trích xuất dữ liệu bảng 4, bảng 5 theo kế hoạch và quy định của Bộ Y tế;

- Đảm bảo hạ tầng CNTT, phần mềm quản lý cơ sở khám, chữa bệnh (HIS/CIS) để kết xuất dữ liệu phục vụ quản lý KCB và thanh toán BHYT qua mạng điện tử.

2. Xây dựng cơ chế tài chính vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT

a) Thuê Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT gồm các mảng ứng dụng theo Mô hình kiến trúc tổng thể đã ban hành tại Quyết định số 5004/QĐ-BYT ngày 19/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

b) Xây dựng định mức thuê, giá thuê dịch vụ CNTT tạm thời thực hiện tin học hóa tại các cơ sở KCB;

c) Xây dựng định mức chi phí CNTT kết cấu trong giá dịch vụ y tế;

d) Thuê tư vấn dịch vụ ứng dụng CNTT trong quản lý KCB BHYT.

3. Xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT.

a) Các quy định, quy chế hướng dẫn vận hành, khai thác Hệ thống phù hợp với nhu cầu quản lý, bao gồm:

- Quy định quản lý, cập nhật, khai thác Bộ mã DMDC

- Quy định chuẩn dữ liệu đầu ra KCB BHYT của các cơ sở KCB;

- Quy định vận hành, khai thác sử dụng Cổng thông tin tích hợp dữ liệu KCB BHYT, trục tích hợp dữ liệu, kho dữ liệu, phân tích báo cáo thống kê;

b) Thông tư quy định việc chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT

4. Nâng cao năng lực quản lý và vận hành khai thác Hệ thống

a) Xây dựng nội dung, kế hoạch đào tạo hướng dẫn sử dụng, khai thác vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT;

b) Xây dựng nội dung đào tạo quản trị hạ tầng trung tâm dữ liệu cho cán bộ phụ trách CNTT của Bộ Y tế;

c) Tổ chức hướng dẫn sử dụng, khai thác, quản trị Hệ thống KCB BHYT cho cán bộ trong danh sách đã lập;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

d) Tổ chức Trung tâm hỗ trợ sử dụng cho 14.000 cơ sở KCB trên toàn quốc:

- Thành lập Tổ hỗ trợ giải đáp chính sách BHYT, hướng dẫn sử dụng vận hành khai thác Hệ thống thông tin KCB BHYT;

- Thiết lập đường dây nóng, website, nhóm hỗ trợ sử dụng, giải đáp thắc mắc trong khai thác vận hành Hệ thống thông tin KCB BHYT;

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng triển khai ở tất cả các khâu đối với các đơn vị tham gia triển khai Hệ thống, bảo đảm tất cả các yêu cầu quản lý, chất lượng, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra;

e) Thực hiện công tác truyền thông cho chương trình quản lý KCB BHYT

- Xây dựng nội dung, kế hoạch truyền thông phát trên các kênh thông tin đại chúng;

- Tổ chức biên tập nội dung thông tin trên cổng thông tin KCB BHYT;

- Lồng ghép nội dung về ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT vào các hoạt động truyền thông của Bộ Y tế.

f) Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu;

g) Tổ chức các Hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá ứng dụng CNTT trong quản lý KCB thanh toán BHYT;

h) Tổ chức thực hiện tổng kết, đánh giá chất lượng vận hành Hệ thống để làm căn cứ đưa ra các yêu cầu cải tiến tính năng, chức năng Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối nghiên cứu xây dựng và triển khai Đề án ứng dụng CNTT trong khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT (Văn phòng Điều phối) là đầu mối tổng hợp nhu cầu, dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp nhu cầu báo cáo Lãnh đạo Bộ Y tế đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch - Đầu tư bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, từ các dự án để thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn 2016 – 2020.

3. Các đơn vị sự nghiệp ưu tiên sử dụng kinh phí từ ngân sách được giao, từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư và thuê dịch vụ CNTT trên cơ sở sử dụng ngân sách đúng mục đích, hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Bảo hiểm y tế - Văn phòng Điều phối

Giao Vụ Bảo hiểm y tế - Văn phòng Điều phối làm đầu mối phối hợp với các Vụ/Cục liên quan tham mưu, triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT trên toàn quốc, bảo đảm kết nối, liên thông và kết xuất dữ liệu đầu ra phục vụ giám định điện tử, như sau:

a) Chỉ đạo các cơ sở KCB trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và y tế các Bộ, ngành:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Triển khai thực hiện lộ trình ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT theo Kế hoạch đã ban hành;

- Thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu giữa các cơ sở KCB tại 4 tuyến với nhau, với Bộ Y tế và cơ quan BHXH theo Kế hoạch;

- Kết xuất dữ liệu đầu ra điện tử gửi Bộ Y tế và cơ quan BHXH.

b) Chủ trì thuê Hệ thống thông tin quản lý KCB và thanh toán BHYT tập trung;

c) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định việc kết xuất dữ liệu đầu ra điện tử yêu cầu thanh toán BHYT và chứng thực hoàn thành giao dịch điện tử khi kết xuất dữ liệu gửi sang cơ quan BHXH;

d) Đầu mối điều phối các Vụ/Cục chuyên môn, trưng tập cán bộ CNTT của một số bệnh viện để thực hiện việc rà soát, bổ sung, cập nhật bộ mã DMDC điện tử (bao gồm phương thức quản lý, khai thác), tham mưu lãnh đạo Bộ Y tế ban hành các phiên bản DMDC áp dụng cho công tác KCB thanh toán BHYT;

đ) Thuê các nhà cung cấp dịch vụ CNTT:

- Triển khai Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT theo mô hình kiến trúc tổng thể đã ban hành theo Quyết định số 5004/QĐ-BYT ngày 19/9/2016, gồm các thành phần: Cổng thông tin tích hợp dữ liệu KCB BHYT; Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC; Hệ thống thu nhận dữ liệu và thanh toán BHYT; Trục tích hợp dữ liệu; Kho dữ liệu; Hệ thống phân tích, báo cáo thống kê; Hạ tầng Trung tâm dữ liệu ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT;

- Triển khai đào tạo, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT cho các đối tượng sử dụng trên toàn quốc;

- Xây dựng kiến trúc kỹ thuật tổng thể trong quản lý KCB và thanh toán BHYT tầm nhìn đến năm 2020;

- Đánh giá chất lượng triển khai và cung cấp dịch vụ sau khi lựa chọn nhà cung cấp;

e) Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc các cơ sở KCB trên toàn quốc; tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Cục Công nghệ thông tin

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, tiêu chí thực hiện nội dung giao dịch điện tử liên quan đến ứng dụng CNTT trong quản lý KCB BHYT;

b) Chủ trì và phối hợp với Vụ BHYT-Văn phòng điều phối xây dựng, triển khai Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT tập trung;

c) Phối hợp với Vụ BHYT-Văn phòng điều phối thực hiện giám sát an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT;

d) Chủ trì nghiên cứu chuẩn hóa kiến trúc kỹ thuật triển khai tầm nhìn đến năm 2020 trong quản lý KCB thanh toán BHYT.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

a) Chủ trì, phối hợp với Cục CNTT, Vụ BHYT-Văn phòng điều phối báo cáo Lãnh đạo Bộ bố trí ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng CNTT trong quản lý và thanh toán chi phí KCB;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục CNTT, Vụ BHYT-Văn phòng điều phối, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Tài chính xây dựng phương án tính toán giá, xác định mức chi phí thuê dịch vụ CNTT, làm căn cứ để các cơ sở KCB chi trả chi phí thuê;

c) Chủ trì, phối hợp với các Vụ/Cục liên quan, các cơ sở KCB, các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Tài chính đưa chi phí về ứng dụng CNTT trong quản lý, thanh toán chi phí KCB vào trong giá dịch vụ y tế.

4. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Bảo hiểm y tế, tham mưu lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt và ban hành phiên bản cập nhật bộ mã DMDC thông qua Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệuDMDC đối với các dịch vụ tương đương về kỹ thuật tại Thông tư 43/2013/TT-BYT và Thông tư 50/2014/TT-BYT, phù hợp với tên dịch vụ thực hiện trong khung giá tại Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC để làm cơ sở ứng dụng CNTT trong thanh quyết toán BHYT;

b) Cập nhật Bảng phân loại thống kê quốc tế về bệnh tật và các vấn đề sức khỏe có liên quan phiên bản lần thứ 10 (ICD10) Tập 1, 2 vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC.

5. Cục Quản lý Dược

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Bảo hiểm y tế, tham mưu lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt, ban hành các phiên bản cập nhật danh mục thuốc tân dược được cấp số đăng ký mới;

b) Cập nhật danh mục mã thuốc tân dược được BHYT thanh toán vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC.

6. Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Bảo hiểm y tế, tham mưu lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt, ban hành các phiên bản cập nhật danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền được cấp số đăng ký mới;

b) Cập nhật danh mục mã thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC;

c) Cập nhật danh mục mã bệnh y học cổ truyền vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC.

7. Vụ Trang thiết bị và công trình y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Bảo hiểm y tế, tham mưu lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt, ban hành danh mục mã vật tư y tế;

b) Cập nhật danh mục mã vật tư y tế vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC.

8. Các cơ sở KCB trực thuộc Bộ Y tế

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT theo lộ trình trong kế hoạch Bộ Y tế ban hành;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Chủ động triển khai, đánh giá kết quả việc triển khai ứng dụng CNTT trong KCB thanh toán BHYT tại đơn vị; báo cáo Bộ Y tế và kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp đối với những vấn đề mới phát sinh;

c) Chủ động lựa chọn và đề xuất giải pháp ứng dụng CNTT phù hợp đảm bảo khả năng tích hợp, liên thông và chia sẻ thông tin/dữ liệu phục vụ công tác quản lý KCB và thanh toán BHYT.

9. Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chỉ đạo tổ chức thực hiện, hướng dẫn các đơn vị thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT theo lộ trình trong kế hoạch Bộ Y tế ban hành;

b) Đầu mối tập trung cập nhật, ánh xạ, chuẩn hóa DMDC của Tỉnh, chủ động đề xuất BYT cấp mã DMDC, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc có bộ DMDC chuẩn sử dụng trong quản lý KCB thanh toán BHYT;

c) Chỉ đạo các cơ sở KCB thuộc quyền quản lý khai thác, vận hành, đề xuất bổ sung các DMDC trên nền tảng cơ sở dữ liệu DMDC do Bộ Y tế ban hành thông qua Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC;

d) Chỉ đạo các cơ sở KCB phối hợp với doanh nghiệp CNTT triển khai thực hiện chuẩn dữ liệu đầu ra, kết xuất dữ liệu, cài đặt ứng dụng gateway, đảm bảo liên thông dữ liệu phục vụ quản lý KCB thanh toán BHYT theo quy định;

đ) Chủ động kiểm tra, giám sát việc triển khai ứng dụng CNTT trong KCB thanh toán BHYT tại đơn vị; kịp thời báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Y tế những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong thực hiện để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Bộ Y tế đề nghị các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo hằng tháng, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch gửi Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế - Văn phòng Điều phối) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTCP Vũ Đức Đam (để b/c)
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tài chính, Bộ TT&TT (để biết);
- BHXH Việt Nam;
- UBND các tỉnh/TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Sở Y tế các tỉnh/TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Các BV, Viện trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Y tế các Bộ, ngành (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, VP Bộ, Thanh tra Bộ;
- Lưu: VT, BH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Lê Tuấn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số 266 /KH-BYT ngày 10 /3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
I	**Hoàn thiện, vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT**			
1	Triển khai Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT theo Mô hình kiến trúc tổng thể đã ban hành			
1.1	Cổng thông tin tích hợp dữ liệu KCB BHYT	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục; các đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	31/8/2017
1.2	Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC trong thanh toán BHYT	Vụ BHYT	CácVụ/Cục; Sở Y tế; các cơ sở KCB	31/8/2017
1.3	Hoàn thiện kỹ thuật, vận hành Hệ thống thu nhận dữ liệu KCB BHYT tập trung	Cục CNTT	CácVụ/Cục; các đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	31/8/2017
1.4	Hoàn thiện kỹ thuật, vận hành Trục tích hợp dữ liệu	Cục CNTT	Các Vụ/Cục; các đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT; các cơ sở KCB	31/7/2017
1.5	Hoàn thiện kỹ thuật, vận hành Kho dữ liệu KCB BHYT tập trung	Cục CNTT	Các Vụ/Cục; các đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	31/7/2017
1.6	Hệ thống phân tích, báo cáo thống kê số liệu KCB BHYT	Văn phòng điều phối	Các Vụ/Cục	31/8/2017
1.7	Hạ tầng Trung tâm dữ liệu ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT	Văn phòng điều phối	Cục CNTT, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	30/6/2017
1.8	Kiểm thử, vận hành thử Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT theo Mô hình kiến trúc tổng thể đã ban hành	Cục CNTT	Vụ BHYT, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	30/9/2017
2	Cập nhật Bộ mã DMDC bằng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC trong thanh toán BHYT			
2.1	Danh mục thuốc tân dược	Cục Quản lý Dược	Vụ BHYT, Văn phòng điều phối	Thường xuyên, liên tục
2.2	Danh mục chế phẩm và vị thuốc YHCT	Cục Quản lý YDCT		
2.3	Danh mục bệnh YHCT			
2.4	Danh mục bệnh ICD 10	Cục Quản lý KCB	Vụ BHYT, Văn phòng điều phối	
2.5	Danh mục dịch vụ kỹ thuật		Vụ KHTC, Vụ BHYT, Văn phòng điều phối	

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2.6	Danh mục máu và chế phẩm máu		Vụ BHYT, Văn phòng điều phối	
2.7	Danh mục cơ sở KCB			
2.8	Danh mục vật tư y tế	Vụ TTB & CTYT		
3	Xây dựng lộ trình và hướng dẫn các đơn vị trong triển khai thực hiện trích xuất dữ liệu bảng 4, bảng 5 theo quy định chuẩn dữ liệu đầu ra của Bộ Y tế;	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục, Văn phòng điều phối, các đơn vị có liên quan	31/5/2017
4	Xây dựng kiến trúc kỹ thuật tổng thể trong quản lý KCB và thanh toán BHYT tầm nhìn đến năm 2020	Cục CNTT	Các Vụ/Cục, Văn phòng điều phối, các đơn vị có liên quan	30/6/2017
5	Giám sát lắp đặt, cài đặt và chất lượng dịch vụ của nhà cung cấp Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT	Cục CNTT	Vụ BHYT, Văn phòng điều phối, các đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	Liên tục
II	**Xây dựng cơ chế tài chính vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT**			
1	Thuê tư vấn dịch vụ ứng dụng CNTT trong quản lý KCB BHYT	Văn phòng điều phối	Các Vụ/Cục, đơn vị tư vấn CNTT	31/5/2017
2	Thuê Cổng tiếp nhận dữ liệu KCB BHYT ngành Y tế	Văn phòng điều phối	Các Vụ/Cục, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	31/8/2017
3	Thuê Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu DMDC ngành Y tế	Văn phòng điều phối	Các Vụ/Cục, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	30/6/2017
4	Xây dựng định mức thuê phần mềm quản lý bệnh viện, giá thuê dịch vụ CNTT tạm thời	Vụ KH-TC	Các Vụ/Cục, các Sở Y tế, đơn vị tư vấn CNTT	31/5/2017
5	Xây dựng định mức chi phí CNTT kết cấu trong giá dịch vụ y tế	Vụ KH-TC	Các Vụ/Cục, các Sở Y tế, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	31/10/2017
6	Thuê hạ tầng Trung tâm dữ liệu ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT, dịch vụ an toàn, an ninh bảo mật thông tin, chống tấn công có chủ đích phục vụ vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT	Cục CNTT	Các Vụ/Cục, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	31/8/2017
7	Thuê kho dữ liệu y tế tập trung	Cục CNTT	Các Vụ/Cục, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT	31/8/2017
III	**Xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT**			
1	Quy định quản lý, cập nhật, khai thác bộ mã DMDC	Vụ BHYT	Văn phòng điều phối; các Vụ/Cục; Cơ sở KCB	30/4/2017
2	Quy định chuẩn dữ liệu đầu ra của các cơ sở	Vụ BHYT	Văn phòng điều phối; các Vụ/Cục;	31/3/2017

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

	KCB		Cơ sở KCB	
3	Thông tư quy định việc chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT	Vụ BHYT	Văn phòng điều phối; các Vụ/Cục; Các đơn vị liên quan	30/6/2017
IV	**Nâng cao năng lực quản lý vận hành khai thác Hệ thống**			
1	Xây dựng nội dung, kế hoạch đào tạo hướng dẫn sử dụng, khai thác vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục, Văn phòng điều phối	31/5/2017
2	Xây dựng nội dung đào tạo quản trị hạ tầng trung tâm dữ liệu cho cán bộ phụ trách CNTT của Bộ Y tế			31/5/2017
3	Tổ chức hướng dẫn sử dụng, khai thác, quản trị Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT cho cán bộ trong danh sách đã lập			30/4/2017
4	Tổ chức Trung tâm hỗ trợ sử dụng cho 14.000 cơ sở KCB trên toàn quốc - Thành lập tổ hỗ trợ giải đáp chính sách BHYT, hướng dẫn sử dụng vận hành khai thác Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT - Thiết lập đường dây nóng, website, nhóm skype hỗ trợ sử dụng, giải đáp thắc mắc trong khai thác vận hành Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT	Văn phòng Điều phối	Các đơn vị CNTT, cán bộ Vụ/Cục	30/4/2017
5	Tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng triển khai ở tất cả các khâu đối với các đơn vị tham gia triển khai hệ thống, bảo đảm tất cả các yêu cầu quản lý, chất lượng, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục, Văn phòng điều phối	Liên tục
6	Thực hiện công tác truyền thông trong tin học hóa KCB BHYT - Xây dựng nội dung, kế hoạch truyền thông phát trên các kênh thông tin đại chúng; - Tổ chức chuyên mục BHYT trên kênh truyền hình đại chúng định kỳ 02 tuần một lần; - Tổ chức biên tập nội dung thông tin trên cổng thông tin KCB BHYT; - Lồng ghép nội dung về KCB BHYT vào tất cả các hoạt động truyền thông của Bộ Y tế	Văn phòng Điều phối	Vụ Truyền thông thi đua khen thưởng	Theo các đợt
7	Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu	Văn phòng Điều phối	Các Sở Y tế, cơ sở KCB trực thuộc Bộ Y tế và y tế các Bộ, ngành	Định kỳ
8	Tổ chức thực hiện tổng kết, đánh giá trong quá trình vận hành hệ thống để làm căn cứ đưa ra các yêu cầu cải tiến tính năng, chức năng Hệ thống thông tin quản lý KCB BHYT	Vụ BHYT	Các Vụ/Cục; Văn phòng điều phối	Định kỳ

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn